

BỘ Y TẾ
Số: 12/BYT-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 1988

THÔNG TƯ

CỦA BỘ Y TẾ SỐ 12/BYT-TT NGÀY 26-4-1988
HƯỚNG DẪN ỨNG DỤNG BẢN DANH MỤC SỐ II
CÁC CHỨC DANH ĐẦY ĐỦ CỦA VIÊN CHỨC CHUYÊN MÔN
KỸ THUẬT THUỘC NHÓM 7 LÀM CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU
NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH Y TẾ
TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ, CÁC SỞ Y TẾ TỈNH,
THÀNH PHỐ, ĐẶC KHU TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀ
Y TẾ CÁC NGÀNH.

Căn cứ vào Chỉ thị số 124-HĐBT ngày 7-11-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về việc uỷ nhiệm cho Bộ trưởng Bộ Lao động (nay là Bộ Lao động - Thương binh và xã hội) kiêm Trưởng Tiểu ban danh mục và tiêu chuẩn nghiệp vụ, viên chức thuộc Hội đồng Bộ trưởng được phép ban hành các bản danh mục của các Bộ, các Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng cũng như của Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương.

Ngày 3-3-1988 Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiêm Trưởng Tiểu ban danh mục và tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức thuộc Hội đồng Bộ trưởng đã ra Quyết định số 61-LĐTBXH/QĐ ban hành bản danh mục số II các chức danh đầy đủ của viên chức làm công tác nghiên cứu nghiệp vụ quản lý Nhà nước của ngành Y tế.

Do vậy, bản danh mục này có cơ sở pháp lý và được áp dụng cho tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Y tế từ Trung ương đến địa phương và Y tế các ngành.

Để thực hiện Nghị quyết số 34-NQ/TW ngày 22-7-1986 của Bộ Chính trị và Quyết định số 227-HĐBT ngày 29-12-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực của bộ máy, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ kinh tế, xã hội và làm căn cứ xây dựng tiêu chuẩn nghiệp vụ cho viên chức thuộc nhóm 7 của ngành Y tế nhằm phục vụ cho việc triển khai các nghị quyết trên.

Bản danh mục số II là kế tiếp sau bản danh mục số I làm cơ sở để:

- Cải tiến tổ chức, hợp lý hoá tổ chức làm cho bộ máy gọn nhẹ và có hiệu lực.
- Tiến hành tinh giản bộ máy, giảm nhẹ biên chế, cải tiến chế độ làm việc cho tất cả các cơ sở Y tế trong toàn ngành.
- Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí tiếp nhận các cán bộ nghiên cứu nghiệp vụ quản lý của các cơ sở đúng với chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ.

Bản danh mục số II các chức danh đầy đủ của viên chức ngành Y tế bao gồm 137 chức danh đầy đủ là bản chức danh của viên chức ngành Y tế trong đó:

Loại A: Là viên chức lãnh đạo quản lý.

- Nhóm 9: 9 chức danh đầy đủ.
- Nhóm 8: 20 chức danh đầy đủ.

Loại B: Là viên chức chuyên môn kỹ thuật làm công tác nghiên cứu nghiệp vụ quản lý.

- Nhóm 7: 100 chức danh đầy đủ.
- Nhóm 3: 6 chức danh đầy đủ.

Loại C: Là viên chức thực hành nghiệp vụ và kỹ thuật

- Nhóm 1: 2 chức danh đầy đủ.

Căn cứ vào Quyết định số 61-LĐTBXH/QĐ ngày 3-3-1988 và tinh thần nội dung nêu trên, Bộ Y tế hướng dẫn cụ thể việc ứng dụng các chức danh đầy đủ đã được duyệt cho toàn ngành, đồng thời để thống nhất tên gọi cho đúng với chức danh như sau:

1. Theo quy định của Nhà nước thì những cán bộ tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp đã hết thời gian tập sự, hiện làm công tác nghiên cứu nghiệp vụ quản lý ở các phòng chức năng của tất cả các cơ sở y tế trong toàn ngành và các vụ, ban, văn phòng thuộc cơ quan Bộ Y tế đều gọi là cán sự. Tất cả các cán bộ tốt nghiệp đại học đã hết thời gian tập sự bất kỳ là đại học gì mà hiện làm công tác nghiên cứu nghiệp vụ quản lý ở các phòng chức năng của các cơ sở hoặc ở các vụ, ban và văn phòng thuộc cơ quan Bộ đều gọi là chuyên viên, còn những viên chức không được đào tạo thì từ nay thống nhất gọi là nhân viên.

2. Riêng đối với những viên chức tuy không được đào tạo, mà đã có quá trình cống hiến và đang đảm nhiệm một nội dung công việc, một phần việc hoặc một lĩnh vực nghiên cứu nghiệp vụ quản lý của các phòng chức năng của các cơ sở hoặc ở các vụ, ban, văn phòng thuộc cơ

quan Bộ, thì Bộ Y tế sẽ nghiên cứu đề xuất với Nhà nước, để Nhà nước cân đối và ban hành các chức danh đó sao cho phù hợp với những tài năng cống hiến và tương xứng với trình độ của các viên chức nghiên cứu nghiệp vụ quản lý Nhà nước có đào tạo.

3. Trong khi xây dựng chức danh đầy đủ cho hệ thống chức vụ của viên chức chuyên môn kỹ thuật làm công tác nghiên cứu nghiệp vụ quản lý Nhà nước, Bộ Y tế đã chú ý xây dựng từ thấp đến cao theo cấp trình độ của từng nghiệp vụ chuyên môn trong ngành Y tế, đồng thời thống nhất dùng từ ngữ để phân biệt chức vụ và độ phức tạp của nội dung công việc quản lý để phân biệt cấp trình độ mà không dùng bằng cấp và học vị vào các chức danh đầy đủ của viên chức làm nghiệp vụ quản lý Nhà nước và các viên chức làm ở các bộ phận cấu thành của các cơ sở quản lý sự nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh. Vì vậy, khi ứng dụng chức danh vào bộ máy các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Y tế tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương cần lưu ý độ phức tạp của nội dung công việc quản lý để phân biệt cấp trình độ cho phù hợp.

4. Quá trình xây dựng bản danh mục số II. Bộ đã tiến hành khảo sát nội dung lao động và sản phẩm tạo thành cũng như độ phức tạp của nội dung lao động đã hợp lý hoá giao cho từng viên chức, mà phân hệ thống chức vụ viên chức làm nghiệp vụ quản lý thành 4 cấp trình độ sau:

- Cán sự. - Chuyên viên.
- Chuyên viên chính. - Chuyên viên cấp cao.

Như vậy việc đổi tên một viên chức không chỉ là thay đổi về hình thức bên ngoài mà đó chính là thay đổi toàn bộ phương pháp quản lý cũ bằng phương pháp quản lý khoa học, gắn con người với tổ chức, gắn tổ chức được kiện toàn với lĩnh vực quản lý và phương pháp làm việc mới.

5. Theo cấp trình độ được xác định như trên thì mỗi một chức danh mới đều phải mang đầy đủ một lĩnh vực quản lý và nội dung lao động, nghĩa là phải xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và sản phẩm tạo thành, hay nói một cách khác là phải xác định rõ lĩnh vực quản lý,

nội dung công việc quản lý đã hợp lý hoá giao cho từng viên chức, để cho từng viên chức xây dựng lấy quy trình làm việc của mình tạo ra sản phẩm và cũng từ đó phấn đấu nâng cao trình độ nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, tính kỷ luật, phát huy sáng tạo, trên cơ sở đạt được như